

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 95/2021/HSST

Ngày: 06 - 10 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Đính
2. Ông Nguyễn Đức Hoài

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 10 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công K1i vụ án hình sự thụ lý số 78/2021/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2021/HSST-QĐ ngày 22/9/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN K, sinh năm 1989 tại Bình Phước; Tên gọi khác: K L ; Nơi cư trú: Tổ 2, ấp T, xã T1, thị xã B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Ngọc Lê (chết) và bà Phạm Thị T; vợ con chưa có; Tiền án: 01 (Ngày 20/11/2018 bị TAND thị xã Bình L, Bình Phước xử phạt 15 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án HSST số 60/2018/HSST; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 14/9/2012 bị TAND thị xã Bình L, tỉnh Bình Phước xử phạt 10 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” tại bản án HSST số 44/2012/HSST, Nguyễn Văn K kháng cáo và ngày 11/01/2013 bị TAND tỉnh Bình Phước xử phạt 07 tháng tù; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Văn K1, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Tổ 2, ấp 7, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn K từng bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản và có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; K và Phạm Viết T (Nghé), Trần Phi L (Tý Lương) là bạn bè và cùng nghiện ma túy đá; vì cần có xe mô tô để làm phương tiện nên K nói với L khi nào có xe mô tô không có giấy chứng nhận hợp pháp thì bán cho K, L đồng ý.

Khoảng 16 giờ ngày 07 tháng 5 năm 2021, K đang ở nhà thì L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 78E1-408.42 (sau đây viết gọn là xe mô tô 78E1-408.42) đến bán cho K với số tiền 8.500.000 đồng, K biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nhưng vẫn mua. Đến khoảng 20 giờ ngày 13 tháng 5 năm 2021, khi K điều khiển xe mô tô 78E1-408.42 chở Lê Quang Nhã vượt đèn đỏ tại thị xã Bình L thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an thị xã Bình L phát hiện, K và Nhã bỏ xe mô tô 78E1-408.42 chạy trốn nhưng bị lực lượng Công an thị xã Bình L đuổi đi bắt được.

Qua tài liệu thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành xác định xe mô tô 78E1-408.42 có số máy, số khung, đặc điểm trùng khớp với xe mô tô hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu đỏ - đen, biển số: 93B1-201.13 (sau đây viết gọn là xe mô tô 93B1-201.13) của anh Nguyễn Văn K1 mua năm 2019 với số tiền là 24.000.000 đồng bị mất. Khoảng 11 giờ ngày 07 tháng 5 năm 2021, anh K1 dựng xe mô tô 93B1-201.13 ngoài hiên, trên hành lang đường Nguyễn Văn Linh, thuộc tổ 8, ấp 12, xã Minh Hưng, xe mô tô 93B1-201.13 có sẵn chìa khóa. Trong khi anh K1 đang cất sắt thì nghe xe mô tô nổ máy, anh K1 nhìn thấy 01 người nam lấy xe mô tô 93B1-201.13 và 01 người nam còn lại điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki, loại xe Raider, màu sơn xanh – đen, biển kiểm soát: 61H1-529.20 cùng chạy về hướng trung tâm hành chính huyện Chơn Thành. Anh K1 cùng chủ tiệm cơ khí nơi anh K1 làm việc là anh Đinh Văn T sử dụng xe mô tô của anh T đuổi theo đến khu vực ấp 5, xã Minh Thành, huyện Chơn Thành thì anh K1 đập người thanh niên điều khiển xe mô tô 61H1-529.20 ngã té, người thanh niên này bỏ xe mô tô 61H1-529.20, nhảy lên xe mô tô 93B1-201.13 chạy thoát.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô hiệu Suzuki, loại xe Raider, màu sơn xanh – đen, biển kiểm soát: 61H1-529.20 là tài sản của chị Huỳnh Thị Minh T bị mất trộm ngày 24 tháng 4 năm 2021 tại công ty Sung Ju Vina thuộc tổ 9, ấp 2, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành; còn biển số 61H1-529.20 là giả trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 17 tháng 4 năm 2021 tại ấp Hòa Hiệp, xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương; riêng biển số 78E1-408.42 là biển kiểm soát của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu trắng – đen – đỏ của chị Lê Hoài Giang, trong quá trình lưu thông trên đường thì bị rơi mất thuộc địa phận phường Hưng Chiến, thị xã Bình L.

Tại kết luận định giá tài sản số 31/KLĐG-HĐĐGTS ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Chơn Thành xác định: xe mô tô hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 93B1-201.13 của anh Nguyễn Văn K1 có giá trị là 22.000.000 đồng tại thời điểm bị chiếm đoạt (Bút lục số: 114, 122, 99-105, 126-129, 122, 130, 138).

Tạm giữ, giải quyết tài sản, vật chứng trong vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 93B1-201.13 cho anh Nguyễn Văn K1; trả lại xe mô tô hiệu Suzuki, loại xe Raider, màu sơn xanh – đen gắn biển kiểm soát giả: 61H1-529.20 cho chị Huỳnh Thị Minh Thảo; trả lại cho chị Lê Hoài Giang 01 biển kiểm soát: 78E1-408.42. Riêng đối với biển số giả 61H1-529.20, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tiếp tục giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 93B1-201.13 là tài sản của anh Nguyễn Văn K1 nên Cơ quan CSĐT công an huyện Chơn Thành đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu. 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Raider, màu xanh-đen biển kiểm soát 61H1-529.20 cho chị Huỳnh Thị Minh Thảo nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Thảo; 01 biển kiểm soát 78E1-408.42 đã trả lại cho chị Lê Hoài G . Đối với biển số giả 61H1-529.20, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Dầu Tiếng, Bình Dương tiếp tục giải quyết theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 85/CTr-VKS, ngày 03/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn K1 báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 15 tháng đến 21 tháng tù.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại không làm trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Xét lời K1i nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời K1i tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công K1i tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 07 tháng 5 năm 2021, Nguyễn Văn K biết rõ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 93B1-201.13 không có nguồn gốc rõ ràng, là tài sản do phạm tội mà có nhưng do giá rẻ hơn rất nhiều so với giá trị thực tế nên vẫn mua với số tiền 8.500.000 đồng. Tại kết luận định giá xác định xe mô tô hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 93B1-201.13 của anh Nguyễn Văn K1 bị mất vào lúc 11 giờ ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại thời điểm phạm tội có giá trị là 22.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 85/CTr-VKS, ngày 03/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục phạm tội nên phải chịu tính tiết tăng nặng “ Tái phạm” quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn K1i báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 93B1-201.13 là tài sản của anh Nguyễn Văn K1 nên Cơ quan CSĐT công an huyện Chơn Thành đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu. 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Raider, màu xanh-đen biển kiểm soát 61H1-529.20 cho chị Huỳnh Thị Minh T nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Thảo; 01 biển kiểm soát 78E1-408.42 đã trả lại cho chị Lê Hoài G . Đối với biển số giả 61H1-529.20, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Dầu Tiếng, Bình Dương tiếp tục giải quyết theo thẩm quyền. Do đó, HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Đối với Trần Phi L không thừa nhận có bán xe mô tô hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu đỏ - đen, biển số: 93B1-201.13 (gắn biển số 78H1-408.42) cho K và cũng không có tài liệu nào khác để chứng minh hành vi của L, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ đề nghị sau.

Đối với Lê Quang N đi cùng K ngày 13 tháng 5 năm 2021, N đi uống cà phê với K mà không biết nguồn gốc xe mô tô K chở N nên không đề cập xử lý.

Đối với vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại tổ 8, ấp 12, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành đến nay vẫn chưa chứng minh người thực hiện nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành tạm đình chỉ điều tra là đúng quy định.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 01 (Một) năm 03(Ba) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2021.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hà

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Thành – Phạm Xuân Đỉnh

